

Số: 01 /KH - UBND

Lệ Xá, ngày 03 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Xuân năm 2025

Căn cứ kế hoạch sản xuất số: 170 ngày 16 tháng 12 năm 2024 của UBND huyện Tiên Lữ

UBND xã Lệ Xá xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ KINH NGHIỆM RÚT RA TỪ VỤ LÚA XUÂN NĂM 2024

Vụ xuân năm 2024, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy - HĐND - UBND xã, cùng với sự tích cực tham mưu chỉ đạo của các ngành, cán bộ chuyên môn, sự tích cực ứng dụng KHKT vào sản xuất và nỗ lực khắc phục khó khăn của các tập thể, cá nhân, hộ nông dân, cho nên vụ Xuân năm 2024 tổng diện tích gieo, cấy toàn xã đạt **365ha (đạt 100% KH)**, với 100% trà xuân muộn và sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn dưới 140 ngày; chủ yếu áp dụng bằng phương pháp đặt mạ trên nền đất cứng và gieo thẳng;

Tuy nhiên, qua vụ lúa Xuân năm 2024 vẫn còn một số khó khăn, tồn tại và hạn chế cần được khắc phục trong sản xuất lúa vụ Xuân 2025 là:

- Việc áp dụng cơ giới hóa vào gieo cấy vẫn chiếm tỷ lệ thấp gây khó khăn trong việc xây dựng các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn.

- Lực lượng lao động trẻ khỏe, có đam mê với sản xuất nông nghiệp và mạnh dạn áp dụng công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp đặc biệt trong lĩnh vực trồng trọt còn thiếu.

- Địa phương chưa quy hoạch, xây dựng được nhiều vùng sản xuất tập trung, liên kết bao tiêu sản phẩm nên hiệu quả kinh tế chưa cao.

- Chưa thu hút được doanh nghiệp đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp an toàn sinh học, nông nghiệp hữu cơ làm tăng giá trị sản xuất góp phần tăng thu nhập.

- Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng lớn tới sinh trưởng, phát triển của cây trồng, cụ thể như sau:

- + Cuối tháng 1/2024 có đợt rét đậm, nhiệt độ xuống thấp từ 7-10 °C đã làm ảnh hưởng đáng kể đến quá trình phân hóa mầm hoa của một số loại cây ăn quả, vì vậy năm nay tỉ lệ ra hoa của xoài, bưởi như: xoài, nhãn, bưởi,... thấp hơn so với năm trước.

- + Giai đoạn nửa cuối tháng 2/2024 có một số đợt rét nhiệt độ từ 10-15 °C đã làm ảnh hưởng đến sinh trưởng của một số diện tích lúa gieo thẳng và lúa cấy sớm.

II. KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2025

1. Nhận định về tình hình khí tượng thủy văn và sâu, bệnh trên cây trồng trong vụ Xuân năm 2025

1.1. Tình hình khí tượng, thủy văn, lấy nước đồ ải

- Nhiệt độ:

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn tỉnh Hưng Yên, mùa Đông 2024-2025, nền nhiệt độ trung bình thời kỳ đầu mùa ở mức xấp xỉ cao hơn TBNN, thời kỳ giữa mùa xấp xỉ thấp hơn TBNN, thời kỳ cuối mùa cao hơn TBNN (TBNN: 19,3⁰C) và thấp hơn mùa đông xuân 2023-2024. Các đợt KKL ảnh hưởng đến khu vực tỉnh ta ở mức xấp xỉ cao hơn so với TBNN, đợt rét đậm đầu tiên khả năng xuất hiện vào nửa cuối tháng 12/2024. Toàn mùa có từ 4 đến 6 đợt rét đậm, rét hại và tập trung chủ yếu trong tháng 01 và 02/2025. Nhiệt độ thấp nhất tuyệt đối từ 7,0 đến 9,0⁰C.

- Lượng mưa:

Tổng lượng mưa toàn mùa (từ tháng 11/2024 đến tháng 4/2025) phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN và xấp xỉ mùa Đông Xuân 2023-2024. Số ngày mưa nhỏ, mưa phùn nhiều và tập trung chủ yếu từ cuối tháng 2/2025 và có thể kéo dài đến tháng 4/2025.

- Thủy văn:

Mức nước sông Hồng, sông Luộc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên mùa Đông Xuân 2024-2025 sẽ ở mức thấp hơn so với TBNN. Tình trạng hạn hán sẽ xảy ra ở hầu hết các địa phương trong tỉnh, thời kỳ kiệt nhất sẽ xuất hiện vào tháng 01-3/2025:

Dự kiến kế hoạch lấy nước đồ ải theo Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT gồm 2 đợt: đợt 1 từ ngày 01/01/2025 - 25/01/2025, đợt 2 từ ngày 26/01/2025 - 20/02/2025 phân đầu lấy đủ nước phục vụ gieo, cấy (***Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch cụ thể khi có lịch xả nước chính thức của các hồ thủy điện***).

- Lịch đồ ải đối với UBND xã:

Dự kiến lịch đồ ải của xã : từ 10 / 01 năm 2024 đến khi đủ nước

2. Kế hoạch và giải pháp sản xuất vụ Xuân năm 2025.

Đối với cây lúa

**** Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện về giống và thời vụ***

+ Vụ Xuân 2025, lập Xuân vào ngày 4/2/2025, tức ngày 07 tháng 01 năm Ất Tỵ nên chỉ đạo tập trung gieo, cấy sau Tết là chính. Các địa phương căn cứ tình hình thực tế bố trí linh hoạt diện tích gieo, cấy cho phù hợp; thời vụ gieo, cấy phải đảm bảo lúa phân hóa đòng và trổ bông gặp điều kiện thời tiết thuận lợi (trổ trước 20/5). Tập trung hoàn thành gieo, cấy lúa vụ Xuân trong tháng 2, chậm nhất không quá ngày **05/3/2025**.

+ Theo dự báo, rét đậm, rét hại sẽ tập trung trong tháng 01 và 02/2025 nên cần phải mở rộng tối đa diện tích gieo, cấy bằng mạ non trên nền đất cứng, có áp dụng biện pháp che phủ tránh rét; mở rộng diện tích gieo, cấy bằng hình thức mạ khay, máy cấy để đẩy nhanh tiến độ gieo, cấy. Chỉ gieo thẳng khi điều kiện thời tiết ấm, **tuyệt đối không gieo thẳng ở những khu vực năm trước nhiễm lúa cỏ (lúa ma)**. Gieo mạ dày xúc để cây chân vằn thấp, chân ruộng trũng không chủ động điều tiết nước, cấy khi mạ được 3 - 3,5 lá thật.

- Giống và thời vụ:

+ Về thời vụ: Tập trung chỉ đạo gieo, cấy xung quanh tiết lập Xuân - 4/2/2025, cấy sau Tết Nguyên Đán là chính, phấn đấu hoàn thành gieo, cấy trong tháng 2, chậm nhất không quá 05/3/2024.

Vụ Xuân năm 2025, toàn Xã xây dựng Kế hoạch gieo cấy với tổng diện tích 365ha, gồm 2 nhóm giống:

+ Nhóm giống lúa chất lượng trên 70% diện tích gồm các giống lúa: Đài thơm 8, ADI168, Hana số 7, Hương Bình, nếp các loại,....

+ Nhóm giống lúa năng suất khoảng 30% diện tích gồm các giống lúa: VNR20, Thiên ưu 8, TBR225, các giống lúa lai,

+ Xã chọn từ 3-4 giống chủ lực để chỉ đạo gieo cấy từ các giống chủ lực sau: Nếp thơm Hưng Yên, Tiền Hải 1, TBR225, Hana số 7, ĐH12, Đài thơm 8, Hà Phát 3, VNR20 và một số giống sản xuất theo mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm; tổ chức gieo, cấy gọn vùng, gọn thửa và tuân thủ theo đúng quy trình kỹ thuật canh tác của từng giống lúa.

(Thời vụ và cơ cấu giống chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- *Giải pháp kỹ thuật về gieo cấy:*

+ Gieo mạ nền cứng: Khi gieo mạ phải đảm bảo đủ diện tích nền để cấy cho 1 sào Bắc bộ từ 3m² trở lên. Chăm sóc, che phủ bằng các vật liệu thân thiện với môi trường cho toàn bộ diện tích mạ để tránh rét và ngăn chặn sự xâm nhập của dịch hại.

+ Gieo thẳng: Do diễn biến thời tiết thất thường nên chỉ gieo thẳng khi thời tiết ấm trên những chân ruộng chủ động tưới tiêu nước. Khi có rét đậm, rét hại (nhiệt độ TB ngày < 15°C) tuyệt đối không được gieo thẳng, phải hãm mạ hoặc chuyển sang gieo mạ nền cứng để đảm bảo lúa không bị chết rét do gieo thẳng.

+ Cấy máy: Khuyến khích nhân dân mở rộng diện tích gieo, cấy bằng phương pháp mạ khay, máy cấy đến các chân ruộng chủ động tưới tiêu để giảm chi phí và công lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Tuyệt đối không gieo cấy khi nhiệt độ trung bình ngày xuống **dưới 15°C**

Chủ động dự phòng giống có thời gian sinh trưởng ngắn để gieo, cấy bù diện tích lúa và mạ bị chết do rét đậm, rét hại.

Phải bón lót đủ, bón thúc theo đúng quy trình thâm canh lúa của từng giống. Tăng cường sử dụng phân hữu cơ, hữu cơ vi sinh, hữu cơ sinh học và phân bón NPK tổng hợp, phân bón vi lượng; bón đủ lượng kali nhất là ở lần bón đón đòng và giống có tiềm năng năng suất cao đảm bảo cây lúa sinh trưởng, phát triển khỏe, tạo tiền đề nâng cao năng suất.

- *Cày ải, đổ ải, làm đất:*

Tranh thủ thời tiết hanh khô, huy động mọi nguồn lực để cày ải, cày lật đất, phân đầu cây tối đa diện tích có thể, kết thúc cày trước ngày 31/12/2024. Những diện tích ruộng trũng không cày lật đất được thì giữ nước để làm đầm.

+ Chủ động lấy đủ nước đổ ải, phục vụ làm đất, gieo cấy lúa theo kế hoạch đổ ải của tỉnh. Tranh thủ trữ nước trong các ao hồ, sông trục để dành cho tưới dưỡng, đề phòng mực nước sông xuống thấp.

Khoanh vùng, đảm bảo nước tưới cho cây vụ Đông nhưng không để ảnh hưởng đến chất lượng đất ải và công tác làm thủy lợi nội đồng.

Chỉ đạo làm đất sớm, bừa lồng ngâm ruộng ngay sau khi đưa nước vào ruộng để vùi tàn dư thực vật là ký chủ của rầy lưng trắng, bệnh lùn sọc đen để triệt tiêu nguồn bệnh trên đồng ruộng.

+ Công tác BVTV, tuyên truyền tập huấn, chuyển giao KHKT

- Phát động chiến dịch diệt chuột toàn tỉnh, tập trung trong giai đoạn lấy nước vụ Xuân để bảo vệ kết quả sản xuất theo hướng dẫn của chỉ cục BVTV tỉnh Hưng Yên.

+ Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và chỉ đạo phòng trừ kịp thời các đối tượng sinh vật gây hại trên cây lúa và cây rau màu vụ Xuân, đặc biệt là bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu - rầy lưng trắng trên lúa, sâu xanh, sâu tơ, bọ nhảy trên họ rau thập tự,

+ Đài truyền xã tăng cường thông tin kịp thời những biện pháp chỉ đạo, chính sách của tỉnh, huyện các biện pháp kỹ thuật mới...để nông dân biết, áp dụng có hiệu quả.

2.2.2. Đối với rau màu vụ Xuân

- Tiếp tục phát triển gieo trồng các loại rau màu vụ xuân.

2.2.3. Đối với cây ăn quả

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo đúng Kế hoạch đã được tỉnh, huyện giao, chỉ tập trung cải tạo bộ giống cây ăn quả như, bưởi, ổi, nhãn và các loại cây có múi tại các địa phương

- Sử dụng các giống cây ăn quả có năng suất, chất lượng, dễ tiêu thụ sản phẩm. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật trồng và chăm sóc theo quy trình của Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành

3. Tổ chức thực hiện

HTX dịch vụ, kết hợp với hội nông dân, hội phụ nữ xã và các thôn chủ động đưa các nguồn giống, của các công ty có thương hiệu, uy tín, đảm bảo về chất lượng phục vụ nhân dân gieo cấy trong khung thời vụ tốt nhất. Sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng ngắn dưới 140 ngày để né tránh các điều kiện bất lợi của thời tiết và sâu bệnh cuối vụ nhằm nâng cao năng suất và chất lượng lúa. Cân đối và có kế hoạch luân chuyển lượng thóc giống đảm bảo hiệu quả sản xuất, hạn chế giá tăng do khan hiếm.

HTX DVNN phối hợp với các ngành, đoàn thể chủ động đăng ký hợp đồng với các công ty sản xuất hoặc kinh doanh phân bón có uy tín để đảm bảo chất lượng và tạo điều kiện hỗ trợ nông dân chi trả chậm. Bón đủ lượng và cân đối theo quy trình sản xuất của từng giống lúa. Chú trọng phân kali, tăng cường sử dụng nguồn phân hữu cơ, phân hỗn hợp NPK chuyên dùng theo quy trình khuyến cáo của nhà sản xuất.

Các thôn, các ban ngành đoàn thể trong xã tích cực tuyên truyền vận động nhân dân trong xã tập trung gieo cấy 100% trà xuân muộn, sử dụng các giống ngắn ngày để né tránh các điều kiện bất thuận của thời tiết và hiện tượng dòn sâu bệnh ở giai đoạn cuối vụ nhằm tăng năng suất chất lượng lúa. Tuyệt đối không sử dụng các giống lúa

không có trong cơ cấu chỉ đạo của tỉnh, của huyện và của xã. Chủ động phương án chống rét cho mạ để đảm bảo chất lượng và cấy mạ đúng tuổi.

UBND xã tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân thông qua các ban ngành đoàn thể, qua hệ thống loa truyền thanh của xã. niêm yết khung thời vụ, cơ cấu giống lúa vụ xuân tại các cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn toàn xã để nhân dân biết và thực hiện đạt kết quả cao.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2025, đặc biệt về lịch thời vụ gieo, cấy và khuyến cáo nông dân sử dụng các giống lúa ngắn ngày (*thời gian sinh trưởng dưới 140 ngày*),

Yêu cầu đài truyền thanh tuyên truyền sâu, rộng chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh, huyện và tuyên truyền hướng dẫn nông dân thực hiện để góp phần thắng lợi kế hoạch sản xuất nông nghiệp vụ Xuân 2025.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2025 .

UBND xã Lê Xá yêu cầu HTXDV, các ngành, đoàn thể của xã và các thôn triển khai, thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng Nông nghiệp & PTNT (để báo cáo);;
- Các đ/c UVBTV Đảng ủy (để báo cáo);
- PCT UBND xã (để chỉ đạo);
- HTXDVNN, trưởng các đoàn thể (để thực hiện);
- Các đ/c trưởng thôn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Diệp

PHỤ LỤC
Bảng cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Xuân năm 2025

Giống chủ lực	Phương thức gieo	Ngày gieo	Tuổi mạ	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Khoảng thời gian trổ tập trung
Nếp thơm Hưng Yên, VNR 20, Tiền Hải 1, ĐH 12, TBR 225, Hanna số 7, Đài thơm 8, Hà Phát 3,...	Mạ nền cứng	01-08/02 <i>(04 đến 11/ 01 AL)</i>	2,5-3 lá	125 -140	05/5 – 15/5
Hà Phát 3, ĐH 12, Tiền Hải 1, Đài thơm 8,...	Gieo thẳng	10-20/02 <i>(13 đến 23 tháng 1 năm 2025 AL)</i>			

Ghi chú:

-**Ngày Lập Xuân:** Vào ngày 04/2/2025, tức ngày 07 tháng 01 năm Ất Tỵ 2023.

-Dự kiến đổ ải: **Từ ngày 10 / 01 năm 2025 đến khi đủ nước.**

-Mở rộng diện tích gieo, cấy một số giống lúa triển vọng như: Hạt ngọc 9, Hương Bình, N91, TBR87,... và một số giống lúa sản xuất theo mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm; tổ chức gieo, cấy gọn vùng, gọn thửa và tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật canh tác của từng giống lúa.

